

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 384/2019/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đức Q, sinh năm 1963

Địa chỉ: Xóm L, xã MĐ, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Bà Dương Thị O, sinh năm 1964

Địa chỉ: Xóm L, xã MĐ, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Đức Q và bà Dương Thị O.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đức Q và bà Dương Thị O nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Đức Q và Bà Dương Thị O có 02 con chung là Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Trg đã trưởng thành, nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Ông Nguyễn Đức Q và Bà Dương Thị O nhất trí thỏa thuận: Ông Nguyễn Đức Q chịu toàn bộ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 00004551, ngày 16 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã PY. Hoàn lại cho ông Nguyễn Đức Q 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã PY;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thị xã PY;
- UBND xã MĐ
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Cần